

Số:11/2024/QĐ-TA

Thái Thụy, ngày 26 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh
- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thẩm tra viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 10/2024/QĐ-TA ngày 15 tháng 4 năm 2024 và thông báo hoãn phiên họp số 06/2024/TB-TA ngày 22/4/2024 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**

Giới tính: Nam

Sinh ngày 29/11/1987 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Số Căn cước công dân: 034087019587; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Hồng T1 và bà Bùi Thị Â; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 64/2019/HSST ngày 30/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 27/7/2020 đã chấp hành xong hình phạt.

Nguyễn Văn T đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Xuân T2 - Phó trưởng phòng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Xuân Mai - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy đang cư trú tại thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình. Do sử dụng ma túy nên bị Ủy ban nhân dân xã X quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 (Một) năm từ ngày 06/11/2023.

Ngày 20/02/2024, Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của T sau đó đã được Công an xã X triệu tập Tóp đến trụ sở làm việc,

Nguyễn Văn T đã được xét nghiệm ma túy qua đường nước tiểu tại Trạm y tế xã X, kết quả Nguyễn Văn T dương tính với chất ma túy Heroine. Nguyễn Văn T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018, loại ma túy sử dụng là Heroine. Lần gần nhất, T sử dụng ma túy vào ngày 20/02/2024, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít vào cơ thể.

Tại phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 22/02/2024 của Trạm y tế xã X xác định Nguyễn Văn T nghiện với ma túy Heroine. Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình và không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện tự nguyện, không điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế, đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại xã. Ngày 04/3/2024 Nguyễn Văn T đã bị Công an xã X, huyện T lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy trái phép.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 22/02/2024 Nguyễn Văn T trình bày: Tóp sử dụng ma túy từ năm 2018 đến nay, ngày 20/02/2024 Tóp sử dụng ma túy Heroine tại nhà, ngày 22/02/2024 Công an xã X triệu tập đến trụ sở làm việc, Tóp đã được cán bộ y tế xã X xác định tình trạng nghiện, kết quả Tóp dương tính với ma túy Heroine, T không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện tự nguyện, không điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế.

Đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Thái Thụy đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình (cơ sở 1) thời gian là 18 đến 24 tháng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96, 103 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 và khoản 49, 56, 59 Điều 1 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 về quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và nhân thân của người đề nghị thấy có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình (cơ sở 1) đối với Nguyễn Văn T trong thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về đối tượng, thời hiệu: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đối tượng nghiện ma túy đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định; đã từng bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại xã mà vẫn còn sử dụng ma túy, không đăng ký, không thực hiện cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế. Ngày 20/02/2024, sử dụng ma túy bị phát hiện, lập biên bản.

Việc Ủy ban nhân dân xã X hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; đúng thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Sau khi phát hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú đã lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Việc lập hồ sơ đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, đã được thu thập tài liệu, xác minh, lập hồ sơ đầy đủ, đã có kết luận của cơ quan y tế xác định Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Hồ sơ đã được Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ UBND huyện Thái Thụy hợp thẩm định; Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình có văn bản đề nghị về việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gửi Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Như vậy, hồ sơ là hợp pháp, đầy đủ các tài liệu theo quy định tại các Điều 95, 96, 103, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 và khoản 49, 56, 59 Điều 1 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Các Điều 27, 28, 32 Luật Phòng, Chống ma túy và các Điều 40,41,42,43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thông báo mở phiên họp, thông báo hoãn phiên họp nhưng Nguyễn Văn T vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 20 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt Nguyễn Văn T.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị áp dụng thấy: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy trong xã hội. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân, T vẫn sử dụng ma túy từ năm 2018 đến nay; năm 2019 Nguyễn Văn T đã bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hiện nay, T không đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện, không tham gia điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế, do vậy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cai nghiện. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: Nguyễn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình làm việc tại cơ quan Công an T đã tự nguyện khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Như vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T như đề nghị của Đại diện Phòng Lao động,

Thương binh và Xã hội huyện Thái Thụy và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy là có căn cứ, cần thiết và hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

Căn cứ khoản 2 Điều 9, các Điều 95, 96, 103, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, Chống ma túy; Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân ngày 13/12/2022.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/11/1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình (cơ sở 1).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (Hai mươi một) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính chấp hành đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Nguyễn Văn T, có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động, Thương Binh và Xã hội huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 26/4/2024.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình (cơ sở 1).

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Thái Thụy;
- Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình (cơ sở 1)
- VKSND huyện Thái Thụy, Thái Bình
- UBND xã X, huyện Thái Thụy, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ, lưu HCTP./.

THẨM PHÁN

Đào Thị Xuân Quỳnh